

Số: **308/2020/QĐST-HNGĐ**

*Quận 4, ngày 13 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 200/2020/TLST/HNGĐ ngày 12/6/2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số B416/51 Đ, Phường M, Quận T, TP. Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số B416/51 Đ, Phường M, Quận T, TP. Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/8/2020, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Đức M thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2017 do UBND Phường 18, Quận 4 cấp ngày 18/5/2017).

[2] Về con chung: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Đức M xác định quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Phương Tuệ A, sinh ngày 20/8/2017. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng. Cấp dưỡng vào ngày 01 Dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/9/2020.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Bà Trần Thị H tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Đức M thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2017 do UBND Phường 18, Quận 4 cấp ngày 18/5/2017).

2. Về con chung: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Đức M xác định quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Phương Tuệ A, sinh ngày 20/8/2017. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình 2014. Cấp dưỡng vào ngày 01 Dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/9/2020. Trong trường hợp ông Nguyễn Đức M chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng trên thì ông Nguyễn Đức M phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành cho theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán

Ông Nguyễn Đức M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên

3. Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Đức M xác nhận không có.

4. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà Trần Thị H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2019/0035624 ngày 08/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà Trần Thị H đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

**Lâm Thị Thu Lan**

